

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 279/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phan Thị B**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: **số I P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định**.

Bị đơn: Anh **Trần Minh T**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: **số I P, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định**.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phan Thị B** và anh **Trần Minh T**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc nuôi con chung: Giao cho anh **Trần Minh T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu **Trần Minh Á**, sinh ngày 30-01-2012 (giới tính: Nữ) và cháu **Trần Minh Đ**, sinh ngày 12-10-2015 (giới tính: Nam).

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị **Phan Thị B** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị **Phan Thị B** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về án phí: Chị **Phan Thị B** nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị **Phan Thị B** đã nộp tại biên lai số 0002253 ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại cho chị **Phan Thị B** 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- UBND P.Mỹ Xá (ĐKKH: 29.06.2011);
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Hà